TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2- CẦN THƠ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: **247**/2026/QĐST-HNGĐ	*Cần Thơ, ngày 23 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 436/2026/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: Bà Trần Thị N, sinh năm 1992 (CCCD số: 092192001308)

Địa chỉ: Khu V, phường T, thành phố Cần Thơ.

Bị đơn: Ông Trần Châu T, sinh năm 1994 (CCCD số: 092094004541)

Địa chỉ: Khu V, phường Ô, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị N và ông Trần Châu T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: bà Trần Thị N và ông Trần Châu T thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Thống nhất giao con chung là Trần Ngọc Kiến V (nam), sinh ngày 11/10/2023 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, ông T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung là 5.000.000 đồng/tháng cho đến khi con chung tròn 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung cho ông T không ai được quyền ngăn cản.

- *Về tài sản chung*: Xác định không có.

- *Nợ chung*: Không có.

- *Về án phí:* Nguyên đơn tự nguyện nộp án phí hôn nhân gia đình và án phí cấp dưỡng tổng cộng là 300.000 đồng, chuyển tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp theo biên lai thu số 0010988 ngày 02/6/2026 tại Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 2 – Cần Thơ thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV2- Cần Thơ;
- UBND p Thới Long TPCT (Số 107/2023)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thị Huệ